

Số: **83/2021/QĐST-HNGĐ**

Thị xã Cai Lay, ngày 08 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 199/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2021, về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con, chia tài sản khi ly hôn”, giữa:

* *Nguyên đơn*: Chị **Nguyễn Thị Phượng**, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Khu phố 3, Phường 1, thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

* *Bị đơn*: Anh **Huỳnh Thanh Tông**, sinh năm 1978;

Địa chỉ: Khu phố 3, Phường 1, thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Phượng và anh Huỳnh Thanh Tông.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con chung:

+ Giao con chung tên Huỳnh Thanh Tiến, sinh ngày 01/7/2012 cho chị Nguyễn Thị Phượng trực tiếp nuôi dưỡng.

+ Anh Huỳnh Thanh Tòng cấp dưỡng nuôi con với số tiền là 2.000.000 đồng/tháng. Thời điểm bắt đầu thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng tính từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật đến khi cháu Huỳnh Thanh Tiến thành niên.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của chị Nguyễn Thị Phụng cho đến khi thi hành án xong, anh Huỳnh Thanh Tòng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

+ Anh Huỳnh Thanh Tòng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

- Về chia tài sản: Yêu cầu được tự thỏa thuận. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí:

+ Chị Nguyễn Thị Phụng phải nộp án phí với số tiền là 300.000 đồng, bao gồm 150.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con; nhưng được cản trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0002024 ngày 25 tháng 10 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, nên chị Phụng đã nộp xong án phí.

+ Trả lại chị Nguyễn Thị Phụng số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.000.000 đồng theo biên lai thu số 0002023 ngày 25 tháng 10 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự được quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thị xã Cai Lậy;
- Chi cục THADS thị xã Cai Lậy;
- UBND xã Tân Bình, thị xã Cai Lậy;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

THẨM PHÁN

Võ Phong Hiếu